TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 239/2022/QĐCNTTLH	*T, ngày 11 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Từ Thị Mỹ D và người bị kiện anh Trần Văn Quốc L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Từ Thị Mỹ D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Người khởi kiện chị Từ Thị Mỹ D, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh và người bị kiện anh Trần Văn Quốc L, sinh năm 1985; Địa chỉ: T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Giấy chứng minh nhân dân tên Từ Thị Mỹ D (bản phô tô); Căn cước công dân tên Trần Văn Quốc L (bản phô tô); Giấy khai sinh tên Trần Thị Như Q, Trần Thị Như Y, Trần Văn K (bản phô tô); Các bản tự khai của chị Từ Thị Mỹ D, Trần Văn Quốc L (bản chính);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Từ Thị Mỹ D và anh Trần Văn Quốc L thuận tình ly hôn;

Về con chung: Chị Từ Thị Mỹ D đồng ý giao con chung tên Trần Thị Như Q, sinh ngày 10/8/2006, Trần Thị Như Y, sinh ngày 10/8/2006 và Trần Văn K, sinh ngày 27/7/2013 cho anh Lộc nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần Thị Như Q, Trần Thị Như Y và Trần Văn K; Chị D không cấp dưỡng nuôi con do anh L không yêu cầu;

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Từ Thị Mỹ D và anh Trần Văn Quốc L khai không có, không yêu cầu giải quyết;

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã H;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Tiên Nghiệm